

Bản án số: 73/2017/HSST

Ngày: 14/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Quý Long**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. **Phạm Thị Ngọc**- Công chức Phòng LĐTBXH huyện Gia Lộc ;

2. **Tăng Thị Thảo**- Ủy viên thường trực UBMTTQVN huyện Gia Lộc.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phạm Văn Hùng**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc - tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quang Hóa**- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2017/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Đ- Sinh năm 1978.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số X, phường ĐG, quận LB, thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 12/12;

Con ông: Nguyễn Văn Đ- Sinh năm 1950 và bà: Nguyễn Thị L- Sinh năm 1951;

Có vợ: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1983 và hai con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện bị cáo tại ngoại và đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 34 ngày 22/02/2017 của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc;

Những người bị hại:

1. Anh Nguyễn Đức C (đã chết)

2. Anh Đinh Văn T (Đã chết)

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Đức C:

1. Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1963 (bố đẻ của anh C)

2. Bà Vũ Thị T, sinh năm 1965 (mẹ đẻ của anh C)

3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 (vợ của anh C)

3. Cháu Nguyễn Đức A, sinh năm 2008 và cháu Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 2011 (con của anh C)

Đều trú tại: Thôn TP, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang.

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Đinh Văn T:

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1927 (mẹ đẻ của anh T);
2. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1978 (vợ của anh T);
3. Cháu Đinh Thị Q, sinh năm 2001, cháu Đinh Thị Ngọc Ch, sinh năm 2004, cháu Đinh Thị Ngọc H, sinh năm 2013 (con của anh T)

Đều trú tại: Thôn PB, xã TP, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

Nguyên đơn dân sự:

- Công ty TNHH P.

Địa chỉ: phường ML, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Chị Trương Ny N, sinh năm 1978- Giám đốc.

Bị đơn dân sự:

- Công ty TNHH MTV S.

Địa chỉ: Số X NS, phường BD, quận LB, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Văn L- Giám đốc.

Người được ông Lâm ủy quyền: Ông Lê Viết T, sinh năm 1969; Địa chỉ: phường TB, quận LB, thành phố Hà Nội.

(Ông V, bà T, chị H, cháu Đức A, cháu Minh A; bà D, chị N, cháu Q, cháu C, cháu Đinh Thị Ngọc H; chị Ny N, ông T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Minh Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 24/12/2016, Nguyễn Minh Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-181.34 kéo theo rơ moóc BKS: 29R- 011.53 (xe thuộc sở hữu của Công ty TNHH một thành viên S) đi trên đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng, theo hướng từ thành phố Hải Phòng đi thành phố Hà Nội (Đ có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, hạng FC số 010043014085 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 17/12/2014, có giá trị đến 17/12/2019). Khi đến Km số 51 + 900 thuộc địa phận xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương, tại đây mặt đường chiều Hải Phòng- Hà Nội được chia thành 4 làn đường, làn 1, làn 2 và làn 3 mỗi làn có độ rộng 3,75 mét. Làn 1, 2, 3 được phân chia bởi vạch sơn đứt quãng màu trắng. Tiếp giáp với làn 3 là làn 4 được phân chia bởi vạch sơn trắng liền, đây là làn dừng xe khẩn cấp rộng 2,8 mét. Khi đó xe ô tô bán tải BKS: 29C- 362.88 do anh Nguyễn Đức C- Sinh năm 1983, trú tại thôn TP, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang điều khiển hướng Hải Phòng- Hà Nội đang dừng đỗ ở làn đường số 3 (1/3 đầu xe ô tô

bên phải và bánh trước bên phải ở làn dừng xe khẩn cấp) để sửa chữa do xe bị hết hơi bánh trước bên trái. Cùng xuống xe ô tô có anh C, anh Đinh Văn T- Sinh năm 1973 trú tại thôn PB, xã TP, huyện TL, tỉnh Hà Nam và anh Nguyễn Thành V1- Sinh năm 1986 ở ngõ A, phường TL, quận HM, thành phố Hà Nội. Anh C và anh T đang ngồi ở bên trái xe ô tô để thay bánh xe dự phòng vào bánh trước bên trái. Anh V1 đứng ở phía sau xe ô tô cách khoảng 15 mét cầm điện thoại và bật đèn pin của điện thoại để cảnh giới và phân làn cho các phương tiện đi đến. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-181.34 kéo theo rơ moóc BKS: 29R- 011.53 chở xăng đi trên làn thứ 3 của đường cao tốc, tốc độ của xe ô tô khoảng 60km/h, do không chú ý quan sát phía trước để phát hiện chướng ngại vật là xe ô tô BKS: 29C- 362.88 bị hư hỏng dừng đỗ ở làn số 3 cùng anh C, anh T đang sửa xe để tránh hoặc dừng lại an toàn nên khi cách khoảng 10 mét Đ mới phát hiện ra, nhưng do khoảng cách quá gần không xử lý kịp nên xe ô tô do Đ điều khiển đã va chạm vào phía sau xe ô tô BKS: 29C- 362.88 và anh C, anh T. Hậu quả anh C và anh T tử vong tại hiện trường, xe ô tô BKS: 29C- 362.88 bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định pháp y số 84/KLGD ngày 29/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương đã kết luận: Nguyên nhân anh Đinh Văn T chết do đa vết thương chấn thương (*vết thương dập nát vùng đầu mặt, gãy phức tạp hệ thống xương lồng ngực, xương cột sống, sai khớp vai phải, khớp cổ tay phải, gãy xương cẳng tay trái, gãy phức tạp xương đùi phải, xương cẳng chân phải, bàn chân phải, xương cẳng chân trái*).

Tại Kết luận giám định pháp y số 85/KLGD ngày 29/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương đã kết luận: Nguyên nhân anh Nguyễn Đức C chết do đa vết thương chấn thương (*Vết thương sọ não mở, gãy phức tạp xương cột sống, gãy phức tạp toàn bộ xương lồng ngực, gãy xương bả vai phải, xương chậu vỡ phức tạp, gãy phức tạp xương bàn chân phải, gãy xương đùi trái, vỡ khớp gối trái*).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 12/QĐ- HĐĐGTS ngày 16/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự- UBND huyện Gia Lộc kết luận: Giá trị thiệt hại phần linh kiện, phụ tùng bị hư hỏng do tai nạn giao thông của chiếc xe ô tô BKS: 29C- 362.88, nhãn hiệu FORD, màu sơn đen, dung tích: 2198 cm³, loại phương tiện ô tô tải (Pickup Cabin kép), số khung: MNCDMFF20FW265981, số máy: P4AT1178464, số loại: Ranger XLS UG1H, số sản, sản xuất năm 2014 tại Thái Lan (xe đã qua sử dụng) là **89.810.000** đồng (*Tám mươi chín triệu tám trăm mười nghìn đồng*).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh Đ cùng gia đình đã thoả thuận và bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng và tổn thất về tinh thần cho gia đình anh Nguyễn Đức C và anh Đinh Văn T. Ông Nguyễn Thanh V- Sinh năm 1963, bà Vũ Thị T- Sinh năm 1965 là bố, mẹ đẻ của anh C và chị Nguyễn Thị H- Sinh năm 1983 là vợ anh C đều trú tại thôn TP, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang, là đại diện hợp pháp của anh C xác định về trách nhiệm dân sự đã

được thỏa thuận giải quyết xong, đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ. Bà Nguyễn Thị D- Sinh năm 1927 là mẹ đẻ anh T và chị Phạm Thị N- sinh năm 1978 là vợ anh T đều trú tại thôn PB, xã TP, huyện TL, tỉnh Hà Nam là đại diện hợp pháp của anh T xác định về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận giải quyết xong và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ.

Bị cáo Nguyễn Minh Đ đã thỏa thuận và thanh toán toàn bộ tiền sửa chữa xe ô tô BKS: 29C- 362.88 cho Công ty TNHH P do chị Trương Ny N- Giám đốc công ty là đại diện. Chị N không có ý kiến đề nghị gì khác về việc bồi thường.

Đối với xe ô tô đầu kéo BKS: 29C- 181.34 kéo rơ moóc BKS: 29R- 011.53 thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH một thành viên S, xe có bị hư hỏng, tuy nhiên đại diện hợp pháp của Công ty theo ủy quyền là ông Lê Viết T- Sinh năm 1969 là Đội trưởng Đội vận tải Miền Bắc, trú tại phường TB, quận LB, thành phố Hà Nội không có ý kiến đề nghị gì về việc bồi thường.

Tại cáo trạng số: 44/VKS-HS ngày 29/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố Nguyễn Minh Đ về tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* khoản 3 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đ và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* đề nghị HĐXX: áp dụng khoản 3 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đ 3 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường ĐG, quận LB, thành phố Hà Nội nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69- Luật thi hành án hình sự; Về hình phạt bổ sung: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đ xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với sơ đồ khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, những người

làm chứng cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/12/2016, tại Km số 51 + 900 đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng, thuộc địa phận xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Minh Đ có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-181.34 kéo rơ moóc BKS: 29R- 011.53 đi theo hướng từ thành phố Hải Phòng đi thành phố Hà Nội. Do Đ điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát phía trước để phát hiện chướng ngại vật là xe ô tô BKS: 29C- 362.88 bị hư hỏng đang dừng đỗ phía trước cùng chiều và các anh Nguyễn Đức C, anh Đinh Văn T đang sửa xe để tránh hoặc dừng lại an toàn, nên xe ô tô do Đ điều khiển đã va chạm vào phía sau xe ô tô BKS: 29C- 362.88 và anh C, anh T. Hậu quả anh C, anh T tử vong tại hiện trường, xe ô tô BKS: 29C- 362.88 bị hư hỏng, giá trị tài sản bị hư hỏng là **89.810.000** đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, điều khiển xe không chú ý quan sát, giảm tốc độ thấp hơn mức tối đa cho phép dẫn đến va chạm vào phía sau xe ô tô BKS: 29C- 362.88 đang dừng đỗ. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình nhưng khi tham gia giao thông đã không thực hiện đúng quy định của luật giao thông đường bộ, vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Khoản 1 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT- BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Hậu quả xảy ra tai nạn giao thông làm anh C, anh T bị chết, xe ô tô BKS: 29C- 362.88 bị hư hỏng thiệt hại 89.810.000 đồng. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo gây tai nạn làm chết 02 người và gây thiệt hại về tài sản là 89.810.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng gây hậu quả rất nghiêm trọng quy định tại khoản 3 Điều 202 của Bộ luật hình sự. Xác định VKSND huyện Gia Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Minh Đ theo tội danh và điều khoản trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân : Tại bản án hình sự sơ thẩm số 61/HSST ngày 24/01/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Minh Đ 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội: Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Ngày 11/9/2015 Đ chấp hành xong bản án. (Giấy chứng nhận xóa án tích số 51/2015/GCN-CA ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội). Đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Theo quy định tại Nghị quyết 01/2013/NQ- HĐTP, ngày 06/11/2013... Trường hợp người phạm tội có án tích nhưng đã được xóa án tích, đương nhiên xóa án tích thì coi là chưa bị kết án.

- Về tình tiết tăng nặng : Không.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả về vật chất cho gia đình người bị hại gia đình người bị có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Đ là thương binh Hạng Ba và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng Nhất. Mặt khác những người bị hại là anh C, anh T cũng có lỗi một phần như dùng xe để thay lốp ở làn đường số 3 trên đường cao tốc Hà Nội- Hải Phòng không thuộc làn dùng xe khẩn cấp. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Do bị cáo Đ bị VKSND huyện Gia Lộc truy tố theo khoản 3 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 đối chiếu quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 thì những quy định tại Bộ luật hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 3 năm đến 10 năm; HĐXX sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi bố, mẹ già và con nhỏ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục lao động cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Như vậy là phù hợp với khoản 1 và 2 điều 60 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã nhận thức được lỗi của mình trong vụ án này, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. HĐXX thấy: Không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe như vậy là phù hợp với khoản 5 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô BKS: 29C- 362.88 và xe ô tô đầu kéo BKS: 29C- 181.34 kéo rơ moóc BKS: 29R- 011.53 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Gia Lộc trả lại cùng các giấy tờ kèm theo cho chị Trương Ny N là đại diện chủ sở hữu hợp pháp và cho Công ty TNHH một thành viên S, do ông T là đại diện công ty nhận. Chị N, anh T đã nhận lại xe và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra bị cáo Nguyễn Minh Đ cùng gia đình đã thỏa thuận và bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng và tổn thất về tinh thần cho gia đình anh Nguyễn Đức C và anh Đinh Văn T. Ông Nguyễn Thanh V- Sinh năm 1963, bà Vũ Thị T- Sinh năm 1965 là bố, mẹ đẻ

của anh C và chị Nguyễn Thị H- Sinh năm 1983 là vợ anh C đều trú tại thôn TP, xã DT, huyện HH, tỉnh Bắc Giang, là đại diện hợp pháp của anh C xác định về trách nhiệm dân sự đã được thỏa thuận giải quyết xong, đồng thời có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ. Bà Nguyễn Thị D- Sinh năm 1927 là mẹ đẻ anh T và chị Phạm Thị N- Sinh năm 1978 là vợ anh T đều trú tại thôn PB, xã TP, huyện TL, tỉnh Hà Nam là đại diện hợp pháp của anh T xác định về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận giải quyết xong và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đ.

Bị cáo Nguyễn Minh Đ đã thỏa thuận và thanh toán toàn bộ tiền sửa chữa xe ô tô BKS: 29C- 362.88 cho Công ty TNHH P do chị Trương Ny N- Giám đốc công ty là đại diện. Chị N không có ý kiến đề nghị gì khác về việc bồi thường. Đối với xe ô tô đầu kéo BKS: 29C- 181.34 kéo rơ moóc BKS: 29R- 011.53 thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH một thành viên S, xe có bị hư hỏng, tuy nhiên đại diện hợp pháp của Công ty theo ủy quyền là ông Lê Viết T- Sinh năm 1969 là Đội trưởng Đội vận tải Miền Bắc, trú tại phường TB, quận LB, thành phố Hà Nội không có yêu cầu gì về việc bồi thường. HĐXX không xem xét, giải quyết.

Trong vụ án này, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Gia Lộc còn thu giữ của bị cáo một giấy phép lái xe ô tô số 010043014085 do Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 17/12/2014. Xét thấy đây là tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên sau khi án có hiệu lực pháp luật mà giấy phép lái xe ô tô còn thời hạn sử dụng nếu bị cáo có nhu cầu xin lại để sử dụng thì làm đơn đề nghị Toà án nhân dân huyện Gia Lộc trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Đ có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh Đ phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

Áp dụng: khoản 3 Điều 202; các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 ; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự ; Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 ; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 3 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 5 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/9/2017).

Giao bị cáo Nguyễn Minh Đ cho Ủy ban nhân dân phường ĐG, quận LB, thành phố Hà Nội nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69- Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Bị cáo Nguyễn Minh Đ phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2017).

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo phần bồi thường thiệt hại trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND, Công an, THA huyện Gia Lộc;
- Bị cáo Đ;
- Những người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Bùi Quý Long